

STT	Lớp	Mã số	Họ và tên HS	Ngày sinh	ĐTB	DHTĐ	Mã số 21-22	Ghi chú
01	12A11	A11-01	Đỗ Phương Anh	02/04/2005	8.90	Giỏi	B11-01	
02	12A11	A11-02	Đỗ Vũ Minh Ánh	08/08/2005	8.80	Giỏi	B11-02	
03	12A11	A11-03	Nguyễn Phương Bình	08/04/2005	9.00	Giỏi	B11-03	
04	12A11	A11-04	Trần Đại Thanh Bình	25/04/2005	8.60	Giỏi	B11-04	
05	12A11	A11-05	Vũ Hoàng An Bình	28/09/2005	8.10	Tiên tiến	B11-05	
06	12A11	A11-06	Phạm Ngọc Bảo Châu	07/02/2005	8.90	Giỏi	B11-06	
07	12A11	A11-07	Phạm Nguyễn Quốc Đạt	05/11/2005	8.40	Giỏi	B11-09	
08	12A11	A11-08	Huỳnh Trọng Đên	13/01/2005	8.50	Giỏi	B11-10	
09	12A11	A11-09	Mai Nguyễn Ngọc Diễm	19/02/2005	8.70	Giỏi	B11-08	
10	12A11	A11-10	Lê Xuân Hóa	30/09/2005	8.10	Tiên tiến	B11-11	
11	12A11	A11-11	Nguyễn Phúc Hoàng	30/06/2005	7.90	Tiên tiến	B11-12	
12	12A11	A11-12	Nguyễn Huy Hoàng	19/03/2005	8.90	Giỏi	B11-13	
13	12A11	A11-13	Phan Gia Huy	30/06/2005	8.10	Tiên tiến	B11-14	
14	12A11	A11-14	Hồ Gia Huy	20/04/2005	8.40	Tiên tiến	B11-15	
15	12A11	A11-15	Lương Thị Như Huỳnh	04/05/2005	8.90	Giỏi	B11-16	
16	12A11	A11-16	Trần Quang Khải	19/08/2005	8.20	Tiên tiến	B11-17	
17	12A11	A11-17	Nguyễn Ngọc Minh	01/03/2005	8.40	Giỏi	B11-18	
18	12A11	A11-18	Dương Cao Minh	13/01/2005	8.10	Tiên tiến	B11-19	
19	12A11	A11-19	Hoàng Bảo Nghi	15/01/2005	8.50	Tiên tiến	B11-20	
20	12A11	A11-20	Lê Nguyễn Hoàng Nguyên	20/05/2005	8.30	Tiên tiến	B11-21	
21	12A11	A11-21	Phạm Khôi Nguyên	08/05/2005	8.40	Giỏi	B11-22	
22	12A11	A11-22	Ân Trường Nhi	06/11/2005	8.30	Tiên tiến	B11-23	
23	12A11	A11-23	Châu Huệ Nhi	10/05/2005	9.10	Giỏi	B11-24	
24	12A11	A11-24	La Tân Phát	06/09/2005	8.60	Giỏi	B11-26	
25	12A11	A11-25	Phan Đồng Minh Quân	09/10/2005	8.40	Tiên tiến	B11-27	
26	12A11	A11-26	Nguyễn Trần Thăng Quang	12/03/2005	8.50	Tiên tiến	B11-28	
27	12A11	A11-27	Trần Kim Quỳnh	09/11/2005	8.80	Giỏi	B11-29	
28	12A11	A11-28	Nguyễn Thành Tài	05/09/2005	8.40	Giỏi	B11-30	
29	12A11	A11-29	Nguyễn Trung Thắng	13/05/2005	7.60	Tiên tiến	B11-31	
30	12A11	A11-30	Nguyễn Thông	29/08/2005	8.10	Tiên tiến	B11-32	
31	12A11	A11-31	Vũ Thụy Minh Thư	16/07/2005	8.90	Giỏi	B11-33	
32	12A11	A11-32	Nguyễn Hoàng Minh Thư	20/06/2005	8.50	Tiên tiến	B11-34	
33	12A11	A11-33	Nguyễn Phương Thùy	16/10/2005	8.50	Tiên tiến	B11-35	
34	12A11	A11-34	Trần Lê Bích Trâm	24/01/2005	8.10	Tiên tiến	B11-36	
35	12A11	A11-35	Không Nguyễn Minh Trâm	11/05/2005	8.40	Tiên tiến	B11-37	
36	12A11	A11-36	Lê Phạm Bảo Trân	07/02/2005	9.00	Giỏi	B11-38	
37	12A11	A11-37	Đỗ Minh Trí	24/02/2005	8.90	Giỏi	B11-39	
38	12A11	A11-38	Trần Anh Tuấn	25/12/2005	8.60	Giỏi	B11-40	
39	12A11	A11-39	Nguyễn Châu Nhật Tường	12/11/2005	8.20	Tiên tiến	B11-41	
40	12A11	A11-40	Nguyễn Mai Giáng Tuyết	06/11/2005	8.50	Giỏi	B11-42	
41	12A11	A11-41	Vũ Thị Thùy Vân	17/12/2005	8.00	Tiên tiến	B11-43	
42	12A11	A11-42	Hồ Thị Thủy Vi	23/08/2005	9.00	Giỏi	B11-44	
43	12A11	A11-43	Lương Phong Vũ	04/10/2005	8.70	Giỏi	B11-45	
44	12A11	A11-44	Nguyễn Dương Thiên Y	06/09/2005	8.20	Giỏi	B11-46	
45	12A11	A11-45	Trần Ngọc Trường Vy	21/04/2005	9.00	Giỏi	B12-45	
46	12A11	A11-46						
47	12A11	A11-47						
48	12A11	A11-48						
49	12A11	A11-49						
50	12A11	A11-50						